

Số: 716/2020/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 03 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 746/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thị T, sinh năm 1982

Thường trú: phường Tân Hưng T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cư trú: Phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Phước L, sinh năm 1981

Thường trú: xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Địa chỉ cư trú: phường Long B, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Phước L và bà Phạm Thị T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 131/2012 quyền số 01/2012 ngày 01/10/2012 của Ủy ban nhân dân xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

[2] Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 19/6/2020; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/6/2020; ông Nguyễn Phước L và bà Phạm Thị T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; bà Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thái T, sinh ngày 23/5/2012; Việc cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; tài sản chung và nợ chung không có.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Nguyễn Phước L và bà Phạm Thị T tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con, mức cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nợ chung không có nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phước L và bà Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 131/2012 quyển số 01/2012 ngày 01/10/2012 của Ủy ban nhân dân xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang cấp cho ông Nguyễn Phước L và bà Phạm Thị T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung:

Bà Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thái T, sinh ngày 23/5/2012. Việc cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Phước L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Ông Nguyễn Phước L và bà Phạm Thị T, mỗi người chịu 150.000 đồng, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số AA/2019/0026415 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Phước L và bà Phạm Thị T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014);

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- UBND X.Phú A, H.Phú T,
T.An Giang;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Cúc